

Phần 1

Tháng Ba Năm 1964

I

Tuyết bắt đầu rơi vài giờ trước khi nàng trở dạ. Lúc đầu chỉ một vài bông trên bầu trời xám xịt ảm đạm buổi chiều muộn, rồi những cơn lốc và gió xoáy vùn vủ quanh bờ hàng hiên rộng trước nhà họ. Anh đứng cạnh nàng bên cửa sổ, ngắm nhìn những cơn sóng tuyết còn lên mạnh mẽ, rồi xoáy tròn và trôi xuống mặt đất. Đèn đã sáng lên ở mọi nhà xung quanh, còn những cành cây trụi trụi thì chuyển sang màu trắng.

Sau bữa tối anh nhóm một đồng lửa, xông ra ngoài trời để lấy củi - anh đã chất đồng trước ga ra từ mùa thu năm trước. Bầu không khí sáng sủa lạnh toát phủ lên mặt anh, tuyết trên lối vào đã ngập tới nửa bắp chân. Anh gom những thanh gỗ, rũ sạch những chỏm tuyết trắng muốt mềm xốp phủ trên chúng rồi bê vào nhà. Thanh môi trên chiếc ghi lò sắt bắt lửa ngay lập tức, anh ngồi một lát trước lò sưởi, chân bắt tréo, cho thêm củi và ngắm nghía những ngọn lửa bùng lên, lưỡi lửa xanh biếc đầy mê hoặc. Ở bên ngoài, tuyết vẫn rơi lặng lẽ trong bóng đêm, sáng và dày như những hạt tĩn điện trong luồng sáng đổ xuống từ những cột đèn đường. Khi anh đứng lên nhìn ra ngoài cửa sổ, chiếc xe của họ đã biến thành một ngọn đồi trắng toát xôm xốp đứng bên lề đường. Cả những dấu chân của anh trên lối vào cũng đã bị lấp đầy và biến mất.

Anh phủ bụi tro trên tay và ngồi xuống chiếc sofa cạnh vợ, chân nàng kê lên mấy chiếc gối, đôi mắt cá sừng phù bắt tréo nhau, cuốn *Bác sĩ Spock* đặt ngay ngắn trên bụng. Mãi mê đọc, nàng vô thức liếm ngón trỏ mỗi lần giờ sang trang. Bàn tay nàng mảnh mai, những ngón tay ngắn và cứng cáp, nàng khẽ cắn môi dưới một cách chăm chú khi đọc. Ngắm nhìn nàng, anh thấy lòng mình tràn ngập yêu thương và kinh ngạc: rằng nàng là vợ anh, rằng con của họ, chỉ trong vòng ba tuần nữa, sẽ sớm ra đời. Đây sẽ là đứa con đầu lòng của họ. Họ mới chỉ kết hôn được một năm.

Nàng nhìn lên, mỉm cười, khi anh quần tằm chần quanh chân nàng.

“Anh biết không, em vẫn thắc mắc không biết hồi đó ra sao,” nàng nói. “Ý em là trước khi mình được sinh ra ấy. Ta chẳng nhớ nổi tí gì, chán thật.” Nàng cởi nút áo choàng và kéo chiếc áo len mặc bên trong lên, làm lộ ra cái bụng tròn và rắn như quả dưa. Nàng đưa bàn tay xoa lên bề mặt bụng mềm mại, ánh lửa nhảy múa trên làn da, hắt ánh vàng hơi nhuốm đỏ lên mái tóc nàng. “Anh có

nghĩ là giống như sống trong một cái đèn lồng lớn không? Trong sách nói là ánh sáng thâm qua cả da em cơ, rằng đứa trẻ đã có thể nhìn được rồi đấy.”

“Anh không biết,” anh nói.

Nàng cười vang. “Sao lại không?” nàng hỏi. “Anh là bác sĩ cơ mà.”

“Anh chỉ là bác sĩ phẫu thuật chỉnh hình thôi,” anh nhắc nàng. “Anh có thể nói cho em về quá trình cốt hóa của xương thai nhi, nhưng thế là hết.” Anh nâng bàn chân của nàng lên, mỏng manh và phồng to trong chiếc tất màu xanh dương, và bắt đầu nhẹ nhàng xoa bóp: khúc xương cổ chân cứng cáp ở gót chân nàng, khối xương bàn chân và xương đốt chân, ẩn dưới làn da và những búi cơ xếp lớp dày đặc như một cái quạt chực xòe ra. Hơi thở của nàng tràn ngập căn phòng yên tĩnh, bàn chân nàng sưởi ấm tay anh, và anh mừng rỡ ra sự hoàn hảo, bí ẩn, cân xứng của những đốt xương. Đối với anh, lúc có thai nàng dường như vừa xinh đẹp lại vừa mong manh, những đường gân xanh biếc nổi lên lơ mờ qua làn da trắng nhợt của nàng.

Đó là một đợt thai nghén tuyệt vời, không phải kiêng cử thuốc men gì hết. Kể cả thế, anh vẫn không được quan hệ với nàng trong vài tháng. Trái lại, anh cảm thấy mình muốn được bảo vệ nàng, muốn bế nàng lên cầu thang, muốn bao bọc nàng trong những tấm chăn, muốn mang cho nàng những cái bánh caramen. “Em có phải người tàn tật đâu,” lần nào nàng cũng phản ứng, miệng cười khúc khích. “Em không phải con chim mới ra ràng anh tìm thấy trên bãi cỏ đâu nhé.” Tuy vậy, nàng vẫn thấy vui vì sự quan tâm của anh. Đôi khi anh tỉnh dậy và ngắm vợ khi nàng ngủ: cơn rung động trên làn mi nàng, chuyển động đều đều chậm rãi của lồng ngực nàng, bàn tay nàng thõng xuống, đủ nhỏ để anh có thể nắm gọn trong lòng bàn tay mình.

Nàng kém anh tới mười một tuổi. Anh gặp nàng lần đầu cách đây chưa quá một năm, hôm đó là một ngày thứ Bảy tháng Mười một xám xịt, nàng đi lên thang cuốn trong một trung tâm mua sắm trên phố đúng lúc anh đang mua cà vạt. Anh đã ba mươi ba tuổi và còn lạ nước lạ cái ở thành phố Lexington, Kentucky này, và nàng nổi lên giữa đám đông như một ảo ảnh, mái tóc vàng rực của nàng vẫn gọn ở phía sau thành một búi duyên dáng, những hạt ngọc trai lấp lánh trên cổ và tai nàng. Nàng mặc chiếc áo choàng len màu xanh lục, làn da nàng sáng và tái. Anh bước lên thang cuốn, chen lấn giữa đám đông, cố gắng để giữ nàng trong tầm nhìn. Nàng đi lên tầng bốn, tầng bán đồ lót nữ và quần tất. Khi anh cố bám theo nàng qua những lối đi ken dày các giá treo váy lót, coóc xê và quần con, tất cả đều lấp lánh nhẹ nhàng, thì một nhân viên bán hàng vận bộ váy màu xanh hải quân cổ trắng ngăn bước anh lại, mỉm cười, để hỏi liệu cô có thể giúp gì được chăng. *Một cái cái choàng*, anh nói, mắt quét khắp các lối đi cho đến khi bắt gặp mái tóc của nàng, bờ vai xanh lục, cái đầu nghiêng nghiêng để lộ đường cong duyên dáng của cần cổ trắng mát. *Một cái áo choàng cho em gái*

tôi sống ở New Orleans. Anh không có cô em gái nào hết, tất nhiên, hay bất cứ người thân nào còn sống mà anh công nhận.

Cô nhân viên biến mất và một phút sau quay lại với ba cái áo choàng bằng vải bông dày. Anh chọn bừa, hầu như không nhìn xuống, lấy ngay chiếc ở trên cùng. *Ba cỡ*, cô nhân viên nói, và *tháng sau sẽ có nhiều màu đẹp hơn*, nhưng anh đã chạy dọc lối đi mất rồi, cái áo choàng màu san hô vắt trên tay, giày của anh gõ lộp cộp trên nền gạch khi anh nôn nóng luôn lách giữa những người mua hàng khác để đến được nơi nàng đứng.

Nàng đang loay hoay giữa các giá treo tất giấy đắt tiền, những sắc màu trong suốt lấp lánh qua lớp giấy bóng kính mỏng: nâu sẫm, xanh hải quân, màu hạt dẻ sẫm như tiết lợn. Cổ tay chiếc áo choàng xanh lục của nàng quét qua cổ tay áo anh và anh ngửi thấy mùi nước hoa của nàng, có gì đó phẳng phất nhưng lan tỏa, chút gì đó giống như những cánh hoa tử đinh hương nhàn nhạt ken dày bên ngoài cửa sổ những căn phòng sinh viên mà anh từng sống ở Pittsburgh. Những ô cửa sổ thấp bè bè trong căn hộ tầng hầm của anh luôn phủ đầy bụi bặm, mờ đục vì muội và tro từ nhà máy thép, nhưng vào mùa xuân hoa tử đinh hương xòe nở, những chùm hoa trắng và tím phớt áp lên mặt kính, hương thơm của chúng tràn vào tựa như ánh sáng.

Anh dặng háng - anh gần như không thở nổi - và giơ cái áo choàng vải bông lên, nhưng cô nhân viên đứng sau quầy thu ngân đang mỉm cười cợt vui đùa nên không để ý đến anh. Khi anh dặng háng thêm lần nữa cô ta mới liếc nhìn anh, vẻ khó chịu, rồi gật đầu với khách hàng của mình giờ đang cầm trong tay ba hộp tất giấy mỏng trông giống như những lá bài khổng lồ.

“Tôi e là cô Asher đã đến trước rồi,” cô nhân viên nói, lạnh lùng và kên kiệu.

Ánh mắt họ chạm nhau, và anh giật mình khi thấy mắt nàng cũng có màu lục sẫm như chiếc áo nàng mặc. Nàng nhìn anh sẫm soi - cái áo choàng vải tuyết thuần chất, khuôn mặt cạo nhẵn nhụi và đỏ ửng vì giá lạnh, móng tay tỉa gọn ghẽ. Nàng mỉm cười, thích thú và có phần khinh thị, ra dấu về phía chiếc áo choàng trên tay anh.

“Cho vợ anh đấy à?” nàng hỏi. Nàng nói bằng chất giọng mà anh nhận ra là giọng Kentucky kiêu thượng lưu, trong cái thành phố của những gia đình quyền quý lâu đời này thì những đặc điểm phân biệt kiểu đó rất có ý nghĩa. Chỉ sau sáu tháng sống trong thành phố, anh đã hiểu được điều này. “Không sao đâu, Jean,” nàng nói tiếp, quay lại phía cô nhân viên. “Cứ thanh toán cho anh ấy trước đi. Người đàn ông tội nghiệp này hẳn phải thấy bối rối và xấu hổ lắm, phải đứng ở đây với cả đồng đăng ten thể cơ mà.”

“Cái này là cho em gái tôi,” anh nói với nàng, hết hy vọng đảo ngược ấn tượng tồi tệ mà mình vừa tạo ra. Chuyện này vẫn xảy ra thường xuyên với anh khi ở đây; anh quá tự tin hoặc thẳng thắn nên khiến người ta khó chịu. Chiếc áo roi tuột xuống sàn và anh cúi người xuống nhặt, khuôn mặt đỏ bừng khi ngẩng lên. Găng tay của nàng nằm trên mặt kính, đôi bàn tay trần khế chắp lại bên cạnh. Vẻ lúng túng của anh dường như khiến nàng mềm lòng, vì khi anh bắt gặp lại ánh mắt nàng, trông nó thật dịu dàng.

Anh gắng gượng lần nữa. “Tôi xin lỗi. Hình như tôi không biết mình đang làm gì nữa. Với lại tôi đang vội. Tôi là bác sĩ. Tôi bị muộn giờ đến bệnh viện rồi.”

Nụ cười của nàng thay đổi ngay sau đó, trở nên nghiêm túc.

“Tôi hiểu rồi,” nàng nói, quay lại phía cô nhân viên. “Được rồi, Jean, thanh toán cho anh ấy trước đi.”

Nàng bằng lòng gặp lại anh, nàng viết tên và số điện thoại của mình với nét chữ hoàn hảo được dạy từ hồi học lớp ba, người dạy nàng, một bà xơ, đã khắc sâu những quy tắc viết chữ trong từng lời giáo huấn nhỏ nhất của mình. Mỗi chữ cái có một hình dáng, bà nói với lũ trẻ, một hình dáng duy nhất trên đời và không có hình gì khác, và các trò có trách nhiệm phải hoàn thiện nó. Tám tuổi, nhợt nhạt gầy gò, người phụ nữ vận chiếc áo khoác màu xanh lục, người sẽ trở thành vợ anh, đã siết chặt những ngón tay nhỏ bé quanh cây bút và luyện viết chữ thảo một mình trong phòng riêng, suốt hàng giờ đồng hồ, cho tới khi nàng có thể viết với sự mềm mại tinh tế của dòng nước chảy. Sau này, khi nghe được câu chuyện đó, anh tưởng tượng ra hình ảnh đầu nàng cúi xuống dưới ánh đèn bàn, những ngón tay chụm lại đau nhức trên cây bút, và anh kinh ngạc trước sự bền bỉ của nàng, niềm tin của nàng vào cái đẹp và vào giọng nói đầy quyền uy của bà xơ. Nhưng vào ngày hôm đó anh không biết chút gì về điều này. Ngày hôm đó anh mang mảnh giấy trong túi chiếc áo khoác trắng của mình qua hết phòng bệnh này tới phòng bệnh khác, ghi nhớ những con chữ của nàng trôi chảy từ chữ này sang chữ kia để tạo thành một khuôn hình hoàn hảo mang tên nàng. Anh gọi điện cho nàng ngay buổi tối ấy và đưa nàng đi ăn tối vào đêm hôm sau, và ba tháng sau họ kết hôn.

Giờ đây, trong tháng cuối cùng của thai kỳ, chiếc áo choàng màu san hô mềm mại vừa vận như in với nàng. Nàng đã tìm thấy nó được cất kỹ và giờ ra cho anh xem. *Nhưng em gái anh đã mất lâu rồi mà*, nàng kêu lên, đột nhiên thấy bối rối, và trong phút chốc anh cứng đờ người, mỉm cười, lời nói dối từ cách đây một năm ào tới như một con chim bí ẩn vút qua căn phòng. Rồi anh nhún vai, ngượng ngùng. *Anh phải nói điều gì đó*, anh nói với nàng. Anh phải tìm cách để biết được tên em. Khi ấy nàng mỉm cười, và đi ngang qua phòng ô-mat lấy anh.

Tuyết rơi. Trong vòng mấy tiếng sau đó, họ đọc sách và trò chuyện. Đôi lúc nàng nắm lấy tay anh đặt lên bụng mình để anh cảm nhận cử động của thai nhi. Thỉnh thoảng anh lại đứng dậy để thêm củi vào đồng lửa, liếc nhìn ra ngoài cửa sổ và thấy chùng tám phân tuyết phủ trên mặt đất, rồi mười ba hoặc mười lăm phân. Phố xá êm ả và yên tĩnh, chỉ có chùng dăm ba chiếc xe.

Lúc mười một giờ nàng đứng dậy đi ngủ. Anh nán lại tầng dưới, đọc số mới nhất của *Tạp chí phẫu thuật xương khớp*. Anh vốn có tiếng là một bác sĩ rất giỏi về năng lực chẩn đoán và nổi danh vì làm việc bài bản. Anh đã tốt nghiệp với điểm số cao nhất lớp. Tuy nhiên, anh còn khá trẻ và – dù anh giấu rất khéo – khá tự ti về kỹ năng của mình nên vẫn chăm chỉ nghiên cứu trong từng phút rảnh rỗi, gom góp từng thắng lợi mà anh coi như một bằng chứng nữa có lợi cho mình. Anh cảm thấy mình là một kẻ lập dị, sinh ra với lòng đam mê học hỏi giữa một gia đình chỉ biết đắm chìm trong những cuộc vật lộn đơn thuần để sinh nhai, ngày qua ngày. Họ coi học vấn như một thứ xa xỉ phẩm không cần thiết, một loại phương tiện chẳng dẫn đến kết quả gì chắc chắn. Vì nghèo khổ nên tất cả những lần họ đi bác sĩ đều chỉ là đến phòng khám ở Morgantown, cách năm mươi dặm đường. Ký ức của anh về những chuyến đi hiểm hoi ấy vẫn sống động, người nẩy lên nẩy xuống ở phía đuôi chiếc xe tải nhẹ đi mượn, bụi bặm cuốn theo chân. Con đường nhảy nhót, em gái anh đã nói với ra như thế từ chỗ ngồi của cô trong buồng lái với bố mẹ họ. Ở Morgantown, phòng ốc thì lờ mờ tối với màu xanh u ám hoặc màu rêu của nước ao, còn các bác sĩ thì vội vàng, vồn vã với họ, đầu óc phân tán trên mây.

Trong tất cả những năm sau đó, vẫn có những khoảnh khắc anh cảm nhận được cái nhìn chòng chọc của mấy vị bác sĩ ấy và thấy mình như một kẻ lừa đảo sắp bị lột mặt nạ chỉ với một sơ suất nhỏ. Anh biết lựa chọn về chuyên ngành của mình phản ánh điều này. Anh không có hứng thú gì đối với chuyên ngành nội tổng quát hay những ca nghẽn động mạch tim nguy hiểm. Anh chủ yếu xử lý các ca chấn thương xương chi, chỉnh hình và xem hình chụp X-quang, ngắm nhìn các vết nứt vỡ tự hàn gắn chậm chạp nhưng phi thường. Anh thích một điều, đó là, xương là những vật thể cứng rắn chịu được sức nóng làm tan chảy cả kim loại như trong lò thiêu. Xương tồn tại lâu dài; quả là dễ dàng cho anh khi đặt niềm tin vào thứ gì đó thật rắn rỏi và dễ dự đoán như vậy.

Anh đọc say sưa đến quá nửa đêm, cho đến khi những con chữ lấp loáng vô hồn trên mặt giấy trắng lóa, sau đó anh quẳng tờ tạp chí lên bàn uống cà phê và đứng dậy đi ra chỗ lò sưởi. Anh dụi tắt mấy thanh củi đã cháy dở thành than, mở hết cửa chắn gió, và đóng tạm màn lò sưởi bằng đồng xuống. Khi anh tắt đèn, những đốm lửa còn lóe lên yếu ớt qua tầng tầng lớp lớp tro than, mong manh và trắng muốt như tuyết giờ đang chất đóng cao ngất trên lan can hiên nhà và mấy bụi đỗ quyên.

Cầu thang kêu cọt kẹt dưới sức nặng của anh. Anh dừng lại nơi cánh cửa phòng dành cho đứa con sắp chào đời, nhìn ngắm hình dáng mờ ảo của cái cũi

và chiếc bàn thay tã, của những con thú nhồi bông xếp trên giá. Tường phòng sơn màu xanh ngọc nhạt. Vợ anh đã thêu một bức tranh Mẹ Ngỗng (*Mother Goose: một nhân vật trong truyện cổ tích phương Tây*) treo trên bức tường phía xa, kh âu bằng những mũi chỉ nhỏ xíu, tháo tung cả bức thêu mỗi khi nàng phát hiện ra một điểm không hoàn hảo dù nhỏ nhất. Một dải đường viền hình những con gấu được tô ngay dưới trần nhà; cũng là do nàng làm.

Bị thôi thúc, anh bước vào căn phòng đứng trước cửa sổ, vén tấm rèm mỏng sang một bên nhìn tuyết giờ đã rơi dày gần hai mươi phân trên những cây đèn đường, hàng rào và mái nhà. Đó là loại bão hiếm khi xảy ra ở Lexington, những bông tuyết trắng rơi đều đều cùng với sự tĩnh lặng khiến trong anh tràn ngập cảm giác hứng khởi và bình yên. Đó là khoảnh khắc khi tất cả những mảnh vỡ tạp nham của cuộc đời anh dường như gắn kết với nhau, mọi nỗi buồn đau và thất vọng trong quá khứ, mọi bí mật khắc khoải và cảm giác thấp thỏm bị giấu kín giờ nằm dưới những lớp màu trắng mềm xốp. Ngày mai sẽ rất yên ả, vạn vật êm dịu và mong manh, cho tới khi những đũa trẻ nhà hàng xóm ủa ra phá vỡ bầu không khí yên tĩnh bằng những dấu chân của chúng, những tiếng la hét và niềm vui sướng. Anh còn nhớ những ngày như vậy của thời thơ ấu sống trên núi cao, những giây phút được giải thoát hiếm hoi khi anh vào rừng, tiếng thở được khuếch đại lên còn giọng nói không hiểu sao bị bóp nghẹt bởi khối tuyết nặng kéo những cành cây trĩu xuống, chất đóng trên các lối đi. Cả thế giới, chỉ trong vài giờ ngắn ngủi, biến đổi hẳn.

Anh đứng đó rất lâu, cho tới khi nghe tiếng nàng cử động khe khẽ. Anh đi sang thì thấy nàng đang ngồi trên cạnh giường, đầu gục xuống, tay bầu chặt lấy nệm.

“Chắc là em trở dạ rồi,” nàng nói, mắt ngược lên. Mái tóc nàng buông xõa, một món tóc vương trên môi. Anh gài tóc gọn lại sau vành tai nàng. Nàng lắc đầu khi anh ngồi xuống bên. “Em không biết nữa. Em thấy lạ lắm. Cái cảm giác co thắt này, nó cứ đến rồi lại đi.”

Anh đỡ nàng nằm nghiêng xuống giường rồi sau đó cũng nằm xuống, xoa bóp lưng cho nàng. “Có thể chỉ là co thắt giả thôi,” anh trấn an nàng. “Dù sao cũng còn tới ba tuần nữa cơ mà, vả lại con đầu lòng thì thường ra muộn.”

Điều này là thật, anh biết, anh tin vào chuyện đó khi nói ra, và thực ra, anh chắc chắn đến nỗi chỉ một lát sau đã chìm vào giấc ngủ. Anh tỉnh dậy thì thấy nàng đứng ở đầu giường, lắc mạnh vai anh. Tấm áo choàng của nàng, mái tóc nàng, trông gần như trắng xóa trong ánh tuyết kỳ dị đang tràn ngập cả căn phòng.

“Em đã tỉnh giờ con đau rồi. Cách năm phút một. Nó mạnh lắm, em sợ.”

Lúc ấy anh cảm thấy ruột còn lên; cả niềm hứng khởi và nỗi sợ hãi tràn qua anh như bọt nước bị xô đẩy bởi một cơn sóng trào. Nhưng anh đã được rèn luyện để giữ bình tĩnh trong những ca cấp cứu, để kiểm soát cảm xúc của mình, vì vậy anh đứng dậy được mà không chút hấp tấp, cầm chiếc đồng hồ, và đi qua đi lại trên gian sảnh cùng nàng, chậm rãi và điềm tĩnh. Khi cơn co thắt xuất hiện nàng siết lấy bàn tay anh, mạnh đến nỗi anh có cảm tưởng những mảnh xương trên ngón tay mình đang nóng chảy. Những cơn co thắt cách nhau năm phút một, đúng như nàng đã nói, rồi bốn phút. Anh vớ lấy chiếc va li ở trong kho, đột nhiên cảm thấy lóng ngóng trước tầm quan trọng của sự kiện này, những gì đã được mong chờ bấy lâu nay nhưng vẫn là một bất ngờ. Anh cũng di chuyển khi nàng di chuyển, nhưng quanh họ mọi vật chậm lại đến gần như bất động. Anh có thể cảm nhận rõ ràng từng hành động, hơi thở dồn dập trên lưỡi anh, bàn chân nàng lồng một cách khó khăn vào đôi giày duy nhất mà nàng còn đi vừa, những bắp thịt sưng vù nổi lên trên nền da giày xám sẫm. Khi đỡ lấy cánh tay nàng, anh có cảm giác khác lạ như thể chính bản thân mình đang lơ lửng trong căn phòng, ở đâu đó gần nơi treo đèn, ngắm nhìn cả hai người từ trên cao, để ý đến từng sắc thái và chi tiết: người nàng run lên theo cơn co thắt, những ngón tay của anh nắm lấy khuỷu tay nàng chắc chắn và đầy che chở. Ngoài trời tuyết vẫn trút xuống như mưa.

Anh giúp nàng mặc chiếc áo khoác len màu lục buông tà không cài khuy, để hở vùng quanh bụng nàng. Anh còn tìm thấy cả đôi găng tay nàng đã đeo khi anh gặp nàng lần đầu. Dường như việc thực hiện chính xác những chi tiết này cũng rất quan trọng. Họ đứng bên nhau trên hiên nhà trong chốc lát, sững sờ trước cả thế giới trắng xóa êm ả ấy.

“Em đợi ở đây nhé,” anh nói, và bước xuống bậc thang, tạo thành một lối đi giữa những đống tuyết. Mấy cánh cửa của chiếc xe hơi cũ kỹ đã đóng băng hết, anh phải mất vài phút mới mở được một cánh ra. Một đám hơi nước trắng toát bay lên lấp lánh khi cánh cửa bật mở, và anh bò vào sàn xe dưới ghế sau để lấy thanh cào băng và chổi. Anh nhìn thấy vợ mình đang ngồi dựa vào một cây cột trên hiên nhà, trán gục lên hai cánh tay. Trong khoảnh khắc ấy anh hiểu rằng nàng đang đau đớn tới mức nào và rằng đứa bé thực sự sẽ ra đời, ra đời chính đêm hôm ấy. Anh cố kiềm chế ước muốn mãnh liệt được chạy đến bên nàng, thay vì thế anh dồn tất cả sức lực để phá băng cho chiếc xe, sưởi ấm một bên tay trần rồi tới tay còn lại dưới nách mỗi khi cơn nhức buốt vì giá rét trở nên quá sức chịu đựng, anh sưởi ấm tay nhưng không bao giờ ngừng nghỉ, quét sạch tuyết trên tấm kính chắn gió, cửa sổ và mui xe, nhìn chúng rã ra và biến vào cả một biển màu trắng xôm xốp xung quanh bắp chân mình.

“Anh chưa từng nói là nó lại đau đến thế này,” nàng nói khi anh chạy lại bên hiên nhà. Anh quàng tay quanh vai nàng và đỡ nàng đi xuống bậc thang. “Em đi được mà, nàng khăng khăng. Chỉ trừ những lúc cơn đau tới thôi.”

“Anh biết rồi,” anh nói, nhưng vẫn không rời nàng.

Khi họ đến được chỗ chiếc xe, nàng chạm vào tay anh và ra dấu về phía căn nhà phủ đầy tuyết, lung linh như một chiếc đèn lồng trong bóng đêm của khu phố.

“Khi quay trở về, chúng ta sẽ có con đi cùng,” nàng nói. “Thế giới của chúng ta sẽ không còn như vậy nữa.

Mấy cây cần gạt trên kính chắn gió đã đông cứng lại, tuyết đổ tràn xuống ô cửa phía sau khi anh lái xe ra phố. Anh lái xe chậm chậm, thăm nghĩ Lexington mới xinh đẹp làm sao, cây cối và bụi rậm đều trĩu nặng tuyết. Khi anh rẽ sang tuyến phố chính, bánh xe nghiêng phải băng và chiếc xe trượt đi rất nhanh, trơn tuột, lao ngang qua ngã tư, rồi dừng lại bên một đụn tuyết.

“Chúng ta ổn rồi,” anh thông báo, đầu ngó quanh. May thay, không có chiếc xe nào hiện lên trong tầm mắt. Chiếc vô lăng cứng và lạnh như đá dưới đôi bàn tay trần của anh. Thỉnh thoảng anh lại đưa mu bàn tay chùi lên kính chắn gió, cúi người để nhòm qua cái ô mà anh vừa tạo ra. “Anh đã gọi cho Bentley trước khi đi,” anh nói, nhắc tên đồng nghiệp của mình, một bác sĩ sản khoa. “Anh đã hẹn gặp anh ta ở phòng khám. Mình sẽ đến đây. Chỗ ấy gần hơn.”

Nàng im lặng trong chốc lát, tay bấu chặt lấy mặt táp lô trong lúc thờ đốc giữa một cơn co thắt. “Miễn sao em không phải sinh con trong cái xe cổ lỗ này là được,” cuối cùng nàng cũng cất nên lời, gắng pha trò. “Anh biết là em ghét chuyện đó thế nào rồi đấy.”

Anh mỉm cười, nhưng anh biết nỗi sợ hãi của nàng là thật, và anh chia sẻ điều đó.

Ngăn nắp, kiên định: ngay cả trong lúc nguy cấp anh vẫn không thay đổi được bản chất của mình. Anh dừng hẳn xe ở tất cả các chốt đèn đỏ, bật đèn xi nhan báo rẽ trên những con phố vắng tanh. Cứ vài phút nàng lại siết chặt tay trên mặt táp lô và thờ đốc, điều đó khiến anh nuốt nước bọt và liếc sang phía nàng, cảm giác bồn chồn trong đêm hôm đó nhiều hơn bất cứ cơn lo lắng nào anh còn nhớ nổi. Bồn chồn hơn cả ngày đầu tiên ở lớp giải phẫu, cơ thể của một chàng trai trẻ bị lột trần để hé lộ những bí mật của nó. Bồn chồn hơn cả trong ngày cưới, gia đình nàng đứng kín một phía giáo đường, còn phía bên kia thì chỉ lèo tèo vài đồng nghiệp của anh. Bố mẹ anh đều đã qua đời, em gái anh cũng vậy.

Có duy nhất một chiếc xe trên bãi đỗ xe của phòng khám, chiếc Fairlane màu xanh lơ của cô y tá, bảo thủ, thực dụng và mới hơn chiếc của anh. Anh cũng đã gọi cho cả cô ta nữa. Anh vòng xe vào trước cửa và đỡ vợ ra ngoài. Giờ đã đến

được phòng khám an toàn, cả hai đều hồ hởi cười vang khi bước dưới ánh đèn rực rỡ trong phòng chờ.

Cô y tá gặp họ ngay sau đó. Giây phút nhìn thấy cô, anh biết có điều gì đó không ổn. Cô có đôi mắt xanh to trên khuôn mặt hơi tái, có lẽ tầm bốn mươi nhưng cũng có thể chỉ mới hai lăm, và mỗi khi có điều gì làm cô phật ý, một nét sỗ mảnh lại hằn lên trán cô, ở chính giữa hai mắt. Giờ nó đang ở đó khi cô báo cho họ biết tin: chiếc xe của Bentley đã bị lạc tay lái trên quãng đường quê chưa xói tuyết chỗ anh ta sống, bị xoay hai vòng trên mặt băng ẩn dưới lớp tuyết và lao xuống một con mương.

“Cô nói bác sĩ Bentley sẽ không đến sao?” vợ anh hỏi.

Cô y tá gật đầu. Cô ta cao, gầy gò và xương xẩu đến nỗi dường như những đốt xương có thể đâm toạc da cô bất cứ lúc nào. Đôi mắt to xanh biếc của cô vừa nghiêm nghị lại vừa tinh anh. Trong nhiều tháng ròn, mọi người thường đồn đoán, trêu chọc, rằng cô đã ít nhiều phải lòng anh. Anh coi mấy chuyện đó như trò ngòi lê đôi mách không đâu chôn công sở, gây khó chịu nhưng cũng là lẽ tự nhiên khi một người đàn ông và một phụ nữ còn độc thân làm việc gần gũi đến vậy, hết ngày này qua ngày khác. Và rồi đến một buổi tối nọ, anh lỡ ngủ gục trên bàn làm việc của mình. Anh đã mơ về ngôi nhà tuổi thơ, thấy mẹ anh đặt những bình hoa quả sáng lung linh như đèn trang sức lên chiếc bàn phủ vải dầu kê dưới cửa sổ. Em gái anh, mới lên năm, ngồi ôm con búp bê trong cánh tay lỏng khỏng. Một hình ảnh đã qua, có lẽ là một kỷ niệm, nhưng là kỷ niệm khiến trong anh tràn ngập cả nỗi đau buồn lẫn cảm giác xót xa. Ngôi nhà là của anh nhưng giờ nó thật trống trải, hoang vắng khi em gái anh đã mất và bố mẹ anh cũng ra đi, những căn phòng mẹ anh đã lau chùi đến sáng bóng bị bỏ không, chỉ còn nghe tiếng loạt xoạt của lũ sóc và chuột.

Khi anh mở mắt ra, đôi mắt anh đẫm nước, đầu ngẩng lên khỏi bàn giấy. Cô y tá đang đứng ở cửa, khuôn mặt dịu lại vì xúc động. Trong khoảnh khắc ấy cô thật đẹp, miệng hơi mỉm cười, không còn là người phụ nữ xốc vác vẫn làm việc lặng lẽ và bài bản bên anh mỗi ngày. Mắt họ chạm nhau, và dường như vị bác sĩ cảm thấy rằng anh hiểu cô - rằng họ thấu hiểu lẫn nhau - một cách sâu sắc và chắc chắn. Trong giây lát không còn bất cứ thứ gì ngăn cách họ; đó là một tình cảm gắn bó khăng khít đến mức khiến anh cứng đờ người, sửng sò. Khi ấy cô bỗng đỏ bừng mặt và nhìn lảng đi chỗ khác. Cô dặng háng và đứng thẳng lên, nói rằng cô đã làm quá giờ hai tiếng và sắp ra về. Trong nhiều ngày, mắt cô không chạm mắt anh nữa.

Sau này, khi mọi người chăm chọc anh về cô, anh chặn ngay họ lại. *Cô ấy là một y tá giỏi*, anh nói, một tay giơ lên phản đối trò đùa chọc, trân trọng khoảnh khắc đồng cảm mà họ đã cùng chia sẻ. *Cô ấy là người giỏi nhất mà tôi từng làm việc cùng*. Điều này là thật, và giờ anh rất mừng vì có cô bên cạnh.

“Thế còn phòng cấp cứu thì sao?” cô hỏi. “Hai người có đến kịp không?”

Vị bác sĩ lắc đầu. Những cơn co thắt chỉ còn cách nhau chừng một phút.

“Đứa bé này không đợi được đâu,” anh nói, nhìn sang vợ mình. Tuyết đã tan chảy trên tóc cô và lấp lánh như một chiếc vương miện bằng kim cương. “Nó sắp ra rồi.”

“Không sao đâu,” vợ anh nói, vẻ bình thản. Giọng nói của nàng giờ đã rần rỏi hơn, đầy cả quyết. “Đây sẽ là một chuyện hay để kể cho thằng bé, khi nó lớn lên: thằng bé hoặc con bé.”

Cô y tá mỉm cười, nét sỗ giữa hai mắt cô vẫn còn hằn lên, dù vậy đã hơi mờ đi. “Thế thì để chúng tôi đưa chị vào trong,” cô nói. “Ta cùng làm gì đó giúp chị đỡ đau nhé.”

Anh qua văn phòng của mình để tìm chiếc áo choàng, và khi anh bước vào phòng khám của Bentley, vợ anh đang nằm trên giường, chân đặt trên bàn đạp. Căn phòng có màu xanh lơ nhạt, chất đầy các dụng cụ tinh xảo bằng crôm, tráng men và thép sáng bóng. Vị bác sĩ đi tới chỗ bồn rửa và rửa sạch tay. Anh cảm thấy vô cùng cảnh giác, chú ý đến từng chi tiết nhỏ nhất nhất, và khi anh thực hiện thủ tục thông thường này, anh có cảm giác nổi hoang mang của mình trước sự vắng mặt của Bentley bắt đầu lắng xuống. Anh nhắm mắt lại, cố ép bản thân tập trung vào nhiệm vụ của mình.

“Mọi việc vẫn bình thường,” cô y tá nói khi anh quay lại. “Tất cả có vẻ ổn. Tôi sẽ gây tê cho cô ấy khi nào tử cung mở được mười phân; anh thử kiểm tra xem tình hình sao rồi.”